

Số: 369/TB-THNT

Nhà Bè, ngày 24 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO
Về các khoản thu năm học 2024-2025

Căn cứ Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2024 - 2025 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND);

Căn cứ Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2024 - 2025 (Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND);

Căn cứ Công văn số 4299/UBND-VX 31 ngày 07 tháng 08 năm 2024 về triển khai Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Công văn số 4300/UBND-VX ngày 31 tháng 7 năm 2024 về triển khai Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 5307/SGDĐT-KHTC ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 2351/UBND ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè về việc triển khai thực hiện hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học;

Căn cứ vào dự toán thu chi năm học 2024 - 2025 của Trường Tiểu học Nguyễn Trực;

Căn cứ vào kết quả họp cha mẹ học sinh của các lớp và kết quả lấy ý kiến các khoản thu năm học 2024-2025;

Trường Tiểu học Nguyễn Trực xin thông báo đến cha mẹ học sinh về nội dung các khoản thu trong năm học 2024-2025. (Theo Phụ lục I; II; III; IV; V; VI đính kèm).

Định kỳ vào đầu mỗi tháng nhà trường sẽ gửi phiếu báo các khoản thu đến cho học sinh theo nội dung các môn học mà phụ huynh đã đăng ký cho các em học sinh. Phụ huynh có thể đóng tiền qua số tài khoản của **Trường Tiểu học Nguyễn Trực: 6340201018207 tại Ngân hàng Agribank chi nhánh Nhà Bè.**

Nhà trường xem xét và có chế độ miễn, giảm phù hợp đối với học sinh thuộc diện chính sách hoặc có hoàn cảnh khó khăn (căn cứ giấy xác nhận của UBND xã thị).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- PGD (để báo cáo);
- Niêm yết;
- Lưu: VT, KT.Nh (4).

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thu Trang

PHỤ LỤC I
CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Thông báo số 369/TB-THNT ngày 24 tháng 9 năm 2024)

Khối 1 - Tiếng Anh Tăng cường: Lớp 1.2; 1.3; 1.4; 1.5

STT	NỘI DUNG THU	Mức thu	GHI CHÚ
I	CÁC KHOẢN THU TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHÁC		
1	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn ngoại ngữ (tiếng anh)	50.000 đ/tháng	
2	Tiền tổ chức dạy các câu lạc bộ năng khiếu, thể dục thể thao (Bóng rổ, cầu lông, vẽ, Aerobic, tiếng Anh...) 1 môn/1 tiết/tuần	57.000 đ/tháng	
3	Tiền tổ chức dạy kỹ năng sống (1 tiết/tuần)	69.000 đ/tháng	
4	Tiền tổ chức Giáo dục Stem (1 tiết/tuần)	90.000 đ/tháng	
5	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài (lớp Tiếng Anh tăng cường 2 tiết/tuần)	250.000 đ/tháng	
II	CÁC KHOẢN THU CHO CÁ NHÂN HỌC SINH		
1	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	115.000 đ/năm học	
2	Học phẩm học sinh (Phù hiệu, giấy kiểm tra)	25.000 đ/năm học	
3	Tiền suất ăn trưa bán trú (gồm bữa trưa chính + bữa xế; Thu theo ngày thực ăn)	35.000 đ/ngày	
4	Thu tiền nước uống	10.000 đ/tháng	Không thu học kỳ I
III	CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ, PHỤC VỤ HỖ TRỢ CHO HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC		
1	Tiền tổ chức phục vụ, quản lý bán trú	92.000 đ/tháng	
2	Tiền tổ chức vệ sinh bán trú	20.000 đ/tháng	
3	Tiền sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh)	25.000 đ/tháng	
4	Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (Số liên lạc điện tử eNetViet)	20.000 đ/tháng	
5	Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (Phần mềm hệ thống quản trị học tập LMS360)	20.000 đ/tháng	Thu từ tháng 10/2024
6	Bảo hiểm Y tế (Số tiền/tháng x số tháng tham gia)	73.710 đ/tháng	



ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ
TRƯỞNG TIỂU HỌC NGUYỄN TRỮC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nhà Bè, ngày 24 tháng 9 năm 2024

PHỤ LỤC II
CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2024-2025
(Kèm theo Thông báo số 369/TB-THNT ngày 24 tháng 9 năm 2024)

Khối 1 - Dạy học tiếng Anh thông qua môn Toán và Khoa học: Lớp 1.1; 1.6

STT	NỘI DUNG THU	Mức thu	GHI CHÚ
I	CÁC KHOẢN THU TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHÁC		
1	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn ngoại ngữ (tiếng anh)	50.000 đ/tháng	
2	Tiền tổ chức dạy các câu lạc bộ năng khiếu, thể dục thể thao (Bóng rổ, cầu lông, vẽ, Aerobic, tiếng Anh...) 1 môn/1 tiết/tuần	57.000 đ/tháng	
3	Tiền tổ chức dạy kỹ năng sống (1 tiết/tuần)	69.000 đ/tháng	
4	Tiền tổ chức Giáo dục Stem (1 tiết/tuần)	90.000 đ/tháng	
5	Tiền tổ chức học ngoại ngữ thông qua môn Toán và Khoa học (khối 1)	500.000 đ/tháng	
II	CÁC KHOẢN THU CHO CÁ NHÂN HỌC SINH		
1	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	115.000 đ/năm học	
2	Học phẩm học sinh (Phù hiệu, giấy kiểm tra)	25.000 đ/năm học	
3	Tiền suất ăn trưa bán trú (gồm bữa trưa chính + bữa xế; Thu theo ngày thực ăn)	35.000 đ/ngày	
4	Thu tiền nước uống	10.000 đ/tháng	Không thu học kỳ I
IV	CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ, PHỤC VỤ HỖ TRỢ CHO HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC		
1	Tiền tổ chức phục vụ, quản lý bán trú	92.000 đ/tháng	
2	Tiền tổ chức vệ sinh bán trú	20.000 đ/tháng	
3	Tiền sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh)	25.000 đ/tháng	
4	Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (Sổ liên lạc điện tử eNetViet)	20.000 đ/tháng	
5	Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (Phần mềm hệ thống quản trị học tập LMS360)	20.000 đ/tháng	Thu từ tháng 10/2024
6	Bảo hiểm Y tế (Số tiền/tháng x số tháng tham gia)	73.710 đ/tháng	

Nhà Bè, ngày 24 tháng 9 năm 2024

PHỤ LỤC III
CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Thông báo số 369/TB-THNT ngày 24 tháng 9 năm 2024)

Khối 2 - Tăng cường

STT	NỘI DUNG THU	Mức thu	GHI CHÚ
I CÁC KHOẢN THU TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHÁC			
1	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn ngoại ngữ (tiếng anh)	50.000 đ/tháng	
2	Tiền tổ chức dạy các lớp tin học tự chọn (1 tiết/tuần)	15.000 đ/tháng	
3	Tiền tổ chức dạy các câu lạc bộ năng khiếu, thể dục thể thao (Bóng rổ, cầu lông, vẽ, Aerobic, tiếng Anh...) 1 môn/1 tiết/tuần	57.000 đ/tháng	
4	Tiền tổ chức dạy kỹ năng sống (1 tiết/tuần)	69.000 đ/tháng	
5	Tiền tổ chức Giáo dục Stem (1 tiết/tuần)	90.000 đ/tháng	
6	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài (lớp Tiếng Anh tăng cường 2 tiết/tuần)	250.000 đ/tháng	
II CÁC KHOẢN THU CHO CÁ NHÂN HỌC SINH			
1	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	115.000 đ/năm học	
2	Học phẩm học sinh (Phù hiệu, giấy kiểm tra)	25.000 đ/năm học	
3	Tiền suất ăn trưa bán trú (gồm bữa trưa chính + bữa xế; Thu theo ngày thực ăn)	35.000 đ/ngày	
4	Thu tiền nước uống	10.000 đ/tháng	Không thu học kỳ I
III CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ, PHỤC VỤ HỖ TRỢ CHO HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC			
1	Tiền tổ chức phục vụ, quản lý bán trú	92.000 đ/tháng	
2	Tiền tổ chức vệ sinh bán trú	20.000 đ/tháng	
3	Tiền sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh)	25.000 đ/tháng	
4	Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (Sổ liên lạc điện tử eNetViet)	20.000 đ/tháng	
5	Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (Phần mềm hệ thống quản trị học tập LMS360)	20.000 đ/tháng	Thu từ tháng 10/2024
6	Bảo hiểm Y tế (Số tiền/tháng x số tháng tham gia)	73.710 đ/tháng	

PHỤ LỤC IV

CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Thông báo số 369/TB-THNT ngày 24 tháng 9 năm 2024)

Khối 3 - Tăng cường

STT	NỘI DUNG THU	Mức thu	GHI CHÚ
I	CÁC KHOẢN THU TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHÁC		
1	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn tin học khối 3 (01 tiết/tuần)	30.000 đ/tháng	
2	Tiền tổ chức dạy các câu lạc bộ năng khiếu, thể dục thể thao (Bóng rổ, cầu lông, vẽ, Aerobic, tiếng Anh...) 1 môn/1 tiết/tuần	57.000 đ/tháng	
3	Tiền tổ chức dạy kỹ năng sống (1 tiết/tuần)	69.000 đ/tháng	
4	Tiền tổ chức Giáo dục Stem (1 tiết/tuần)	90.000 đ/tháng	
5	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài (lớp Tiếng Anh tăng cường 2 tiết/tuần)	250.000 đ/tháng	
II	CÁC KHOẢN THU TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THỰC HIỆN THEO CÁC ĐỀ ÁN		
1	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030 khối 3, khối 4, khối 5 (2 tiết/tuần)	150.000 đ/tháng	Thời gian học 9 tháng
III	CÁC KHOẢN THU CHO CÁ NHÂN HỌC SINH		
1	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	115.000 đ/năm học	
2	Học phẩm học sinh (Phù hiệu, giấy kiểm tra)	25.000 đ/năm học	
3	Tiền suất ăn trưa bán trú (gồm bữa trưa chính + bữa xế; Thu theo ngày thực ăn)	35.000 đ/ngày	
4	Thu tiền nước uống	10.000 đ/tháng	Không thu học kỳ I
IV	CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ, PHỤC VỤ HỖ TRỢ CHO HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC		
1	Tiền tổ chức phục vụ, quản lý bán trú	92.000 đ/tháng	
2	Tiền tổ chức vệ sinh bán trú	20.000 đ/tháng	
3	Tiền sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh)	25.000 đ/tháng	
4	Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (Số liên lạc điện tử eNetViet)	20.000 đ/tháng	
5	Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (Phần mềm hệ thống quản trị học tập LMS360)	20.000 đ/tháng	Thu từ tháng 10/2024
6	Bảo hiểm Y tế (Số tiền/tháng x số tháng tham gia)	73.710 đ/tháng	



ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ
TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN TRỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nhà Bè, ngày 24 tháng 9 năm 2024

PHỤ LỤC V
CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Thông báo số 369/TB-THNT ngày 24 tháng 9 năm 2024)

Khối 4 - Tăng cường

STT	NỘI DUNG THU	Mức thu	GHI CHÚ
1	Tiền tổ chức dạy các câu lạc bộ năng khiếu, thể dục thể thao (Bóng rổ, cầu lông, vẽ, Aerobic, tiếng Anh...) 1 môn/1 tiết/tuần	57.000 đ/tháng	
2	Tiền tổ chức dạy kỹ năng sống (1 tiết/tuần)	69.000 đ/tháng	
3	Tiền tổ chức Giáo dục Stem (1 tiết/tuần)	90.000 đ/tháng	
4	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài (lớp Tiếng Anh tăng cường 2 tiết/tuần)	250.000 đ/tháng	
II	CÁC KHOẢN THU TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THỰC HIỆN THEO CÁC ĐỀ ÁN		
1	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030 khối 3, khối 4, khối 5 (2 tiết/tuần)	150.000 đ/tháng	Thời gian học 9 tháng
III	CÁC KHOẢN THU CHO CÁ NHÂN HỌC SINH		
1	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	115.000 đ/năm học	
2	Học phẩm học sinh (Phù hiệu, giấy kiểm tra)	30.000 đ/năm học	
3	Tiền suất ăn trưa bán trú (gồm bữa trưa chính + bữa xế; Thu theo ngày thực ăn)	35.000 đ/tháng	
4	Thu tiền nước uống	10.000 đ/tháng	Không thu học kỳ I
IV	CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ, PHỤC VỤ HỖ TRỢ CHO HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC		
1	Tiền tổ chức phục vụ, quản lý bán trú	92.000 đ/tháng	
2	Tiền tổ chức vệ sinh bán trú	20.000 đ/tháng	
3	Tiền sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh)	25.000 đ/tháng	
4	Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (Số liên lạc điện tử eNetViet)	20.000 đ/tháng	
5	Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (Phần mềm hệ thống quản trị học tập LMS360)	20.000 đ/tháng	Thu từ tháng 10/2024
6	Bảo hiểm Y tế (Số tiền/tháng x số tháng tham gia)	73.710 đ/tháng	

Nhà Bè, ngày 24 tháng 9 năm 2024

PHỤ LỤC VI
CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Thông báo số 369/TB-THNT ngày 24 tháng 9 năm 2024)

Khối 5 - Tăng cường

STT	NỘI DUNG THU	Mức thu	GHI CHÚ
1	Tiền tổ chức dạy các câu lạc bộ năng khiếu, thể dục thể thao (Bóng rổ, cầu lông, vẽ, Aerobic, tiếng Anh...) 1 môn/1 tiết/tuần	57.000 đ/tháng	
2	Tiền tổ chức dạy kỹ năng sống (1 tiết/tuần)	69.000 đ/tháng	
3	Tiền tổ chức Giáo dục Stem (1 tiết/tuần)	90.000 đ/tháng	
4	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài (lớp Tiếng Anh tăng cường 2 tiết/tuần)	250.000 đ/tháng	
II	CÁC KHOẢN THU TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THỰC HIỆN THEO CÁC ĐỀ ÁN		
1	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030 khối 3, khối 4, khối 5 (2 tiết/tuần)	150.000 đ/tháng	Thời gian học 9 tháng
III	CÁC KHOẢN THU CHO CÁ NHÂN HỌC SINH		
1	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	115.000 đ/năm học	
2	Học phẩm học sinh (Phù hiệu, giấy kiểm tra)	30.000 đ/năm học	
3	Tiền suất ăn trưa bán trú (gồm bữa trưa chính + bữa xế; Thu theo ngày thực ăn)	35.000 đ/tháng	
4	Thu tiền nước uống	10.000 đ/tháng	Không thu học kỳ I
IV	CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ, PHỤC VỤ HỖ TRỢ CHO HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC		
1	Tiền tổ chức phục vụ, quản lý bán trú	92.000 đ/tháng	
2	Tiền tổ chức vệ sinh bán trú	20.000 đ/tháng	
3	Tiền sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh)	25.000 đ/tháng	
4	Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (Sổ liên lạc điện tử eNetViet)	20.000 đ/tháng	
5	Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (Phần mềm hệ thống quản trị học tập LMS360)	20.000 đ/tháng	Thu từ tháng 10/2024
6	Bảo hiểm Y tế (Số tiền/tháng x số tháng tham gia)	73.710 đ/tháng	